

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 153/2025/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 31 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 120/2025/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Hoài P, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ H, Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Nguyễn Thị Đ, số B, đường Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ H, Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ liên lạc: Ngã ba P, phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau năm 2018 và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 165/2018 ngày 22 tháng 10 năm 2018. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không thể hàn gắn; cả hai không còn tình cảm với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T có 01 con chung tên Lê Chí T1, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2019. Khi ly hôn, ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T thỏa thuận ông Lê Hoài P sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 165/2018 ngày 22 tháng 10 năm 2018 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau cấp).

- Về con chung: Ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T có 01 con chung tên Lê Chí T1, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2019. Khi ly hôn, ông Lê Hoài P trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Chí T1.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Hoài P và bà Nguyễn Thị T mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0009435 ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hằng